TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN

Số: 165 /BC-VMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Phả, ngày 18 tháng 01 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN
DN: C=VN, S=QUẢNG NINH, L=Cẩm Phả, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5700495999
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2023.01.19 21:13:05+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT (năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Chế tạo máy –VINACOMIN.
- Địa chỉ trụ sở chính: 486 Đường Trần Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Số điện thoại: 0203.3862319; 0203.3862876.
- Số fax: 033.3862034 Email: tcld1vmc@gmail.com
- Website: www.Chetaomay.com.vn
- Vốn điều lệ: 46.973.510.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: CTT
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	1162/NQ-VMC	28/4/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị :

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Văn Tứ	Chủ tịch HĐQT	01/08/2018	
2	Phạm Minh Tuấn	Ủy viên	26/4/2018	
3	Bùi Xuân Hạnh	Ủy viên	26/4/2018	
4	Lê Viết Sự	Ủy viên	26/4/2018	
5	Nguyễn Anh Chung	Ủy viên	26/4/2018	02/12/2022
6	Trần Tuấn Anh	Ủy viên	02/12/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Tứ	10	100%	
2	Phạm Minh Tuấn	10	100%	
3	Bùi Xuân Hạnh	10	100%	
4	Lê Viết Sự	10	100%	
5	Nguyễn Anh Chung	10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ đối với ban lãnh đạo điều hành Công ty trong việc thực hiện đúng định hướng, đúng chỉ đạo của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời và Ban giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện và nhận biết đánh giá đúng các khó khăn trong kinh doanh, đề ra nhiều giải pháp, quyết định quản lý kịp thời, có hiệu quả trong điều hành sản xuất. Xác định đúng và tập trung chỉ đạo quyết liệt các mục tiêu chiến lược theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các quy định về báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản - An toàn lao động. Vì vậy Công ty đã ổn định về việc làm đời sống và thu nhập cho Cán bộ, Công nhân, Người lao động, bảo toàn vốn cho các cổ đông.

4. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã duy trì các cuộc họp thường kỳ để kịp thời chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2022 đã tiến hành 10 cuộc họp, các thành viên tham gia họp đầy đủ. Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đều hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, làm việc chủ động, mẫn cán, phát huy hết năng lực của mình, thực hiện đầy đủ các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, luôn đảm bảo lợi ích tối đa của các cổ đông và của Công ty. Các quyết sách lớn, chủ trương lớn, các quyết định của HĐQT ban hành đều tuân thủ theo nguyên tắc tập thể, đồng thuận của các thành viên HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	152/NQ–VMC	28/02/2022	Thông qua các nội dung: Tờ trình số 478/TTr-VMC ngày 24/02/2022 về việc phê duyệt Quy chế cán bộ trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN; Tờ trình số 479/TTr-VMC ngày 24/02/2022 về việc phê duyệt Quy chế thực hiện dân chủ trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN: Tờ trình số 464/TTr-VMC ngày 22/02/2022 về Kế hoạch, Quyết định thành lập Ban chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.	100%

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	530/QĐ-VMC	01/3/2022	V/v thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	
3	531/QĐ-VMC	01/3/2022	V/v ban hành Quy chế cán bộ trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN	
4	532/QĐ-VMC	01/3/2022	V/v ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN	
5	626/QĐ-VMC	11/3/2022	V/v thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	
4	153/NQ-VMC	05/4/2022	Hội đồng quản trị thống nhất thông qua Dự thảo các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; thông qua Tờ trình số 840/TTr-VMC ngày 31/3/2022 về việc sửa đổi Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Chế tạo máy – VINACOMIN.	100%
5	886/QĐ-VMC	05/4/2022	Về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Chế tạo máy – VINACOMIN.	
6	154/NQ-VMC	07/6/2022	Thông qua nội dung Tờ trình số 1456/TTr-VMC ngày 30/5/2022 của Giám đốc Công ty về việc bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Phát triển Thị trường đối với ông Bùi Văn Hữu.	100%
7	1597/QĐ-VMC	08/6/2022	Quyết định về việc bổ nhiệm lại cán bộ	
8	155/NQ-VMC	31/8/2022	Thông qua Tờ trình số 1769/TTr-VMC ngày 22/6//2022 về việc xem xét, sửa đổi Quy chế quản lý nợ của Công ty CP Chế tạo máy – VINACOMIN; thông qua Tờ trình số 2228/TTr-VMC ngày 28/7/2022 về việc xây dựng Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Công ty CP Chế tạo máy – VINACOMIN; thông qua Tờ trình số 2451/TTr-VMC ngày 22/8/2022 về việc bổ nhiệm lại cán bộ, chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật – Công nghệ đối với ông Vũ Trọng Nghĩa; thông qua Báo cáo dự kiến kết quả SXKD 8 tháng đầu năm 2022; thông qua Tờ trình số 2540/TTr-VMC ngày	100%

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			30/8/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2023.	
9	2616/QĐ-VMC	06/9/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty CP Chế tạo máy – VINACOMIN	
10	2615/QĐ-VMC	06/9/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Công ty CP Chế tạo máy – VINACOMIN	
11	2617/QĐ-VMC	06/9/2022	Quyết định về việc thành lập Ban Pháp chế Công ty CP Chế tạo máy – VINACOMIN	
12	156/NQ-VMC	26/9/2022	Thông qua Báo cáo dự kiến kết quả SXKD 9 tháng năm 2022, nhiệm vụ Quý IV năm 2022; thông qua Tờ trình số 2798/TTr-VMC ngày 21/9/2022 của Giám đốc Công ty về đề nghị xem xét, cho ý kiến về việc bổ nhiệm lại cán bộ.	100%
13	157/NQ-VMC	10/11/2022	Thông qua Tờ trình số 3218/TTr-VMC, ngày 21/10/2022 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý cán bộ trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN; thông qua Tờ trình số 3314/TTr-VMC, ngày 31/10/2022 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN; thông qua Tờ trình số 3433/TTr-VMC, ngày 08/11/2022 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN.	100%
14	3466/QĐ-VMC	10/11/2022	Quyết định về việc ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN;	
15	3477/QĐ-VMC	11/11/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN	
16	3479/QĐ-VMC	11/11/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý cán bộ trong Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN	
17	158/NQ-VMC	28/11/2022	Thông qua Tờ trình số 3619/TTr-VMC ngày 23/11/2022 của Giám đốc Công ty về điều động và bổ nhiệm ông Bùi Văn Hữu - Trưởng phòng Phát triển thị trường giữ chức vụ Quản đốc Phân xưởng Cơ khí 2	100%

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
18	159/NQ-VMC	02/12/2022	Thông qua kết quả đánh giá và biểu quyết xếp loại cán bộ năm 2022; thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN, nhiệm kỳ 2018-2023 đối với ông Trần Tuấn Anh; thông qua dự thảo phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2018-2023; thông qua Tờ trình số 3725/TTr-VMC, ngày 30/11/2022 của Giám đốc Công ty về việc đề nghị thông qua nội dung hợp đồng mua bán phôi thép; thông qua Tờ trình số 3766/TTr-VMC, ngày 02/12/2022 của Giám đốc Công ty về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 (điều chỉnh).	100%
19	3780/QĐ-VMC	02/12/2022	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN, nhiệm kỳ 2018-2023	
20	3781/QĐ-VMC	02/12/2022	Thông báo về việc thay đổi nhân sự	
21	160/NQ-VMC	21/12/2022	Thông qua Tờ trình số 4096/TTr-VMC ngày 21/12/2022 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023.	100%
22	161/NQ-VMC	29/12/2022	Thông qua nội dung Tờ trình số 4168/TTr-VMC, ngày 23/12/2022 của Giám đốc Công ty về bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng Quản lý chất lượng đối với ông Vũ Văn Dương	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS).

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Hoàng Mạnh Hùng	Trưởng ban	26/4/2018	Cử nhân kinh tế
2	Chu Thị Việt Trung	Ủy viên	26/4/2018	KS kinh tế
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	Ủy viên	26/4/2018	KS kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Hoàng Mạnh Hùng	Trưởng ban	05	100	3/3	
2	Chu Thị Việt Trung	Ủy viên	05	100	3/3	
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	Ủy viên	05	100	3/3	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và Cổ đông:

3.1. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo điều hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Giúp Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, chính xác và trung thực trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, ghi chép sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của các cơ quan quản lý…vv.

- Tham dự đầy đủ các phiên họp do Hội đồng quản trị chủ trì;

- Các Biên bản họp, Nghị quyết của HĐQT được ban hành một cách hợp lệ, tập trung vào việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông năm 2022, việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý và việc ban hành các quy chế quản lý đối với Công ty.

Đánh giá: Nhìn chung các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT trong công tác chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát đối với Ban Giám đốc.

- Giám sát việc chấp hành của Ban Giám đốc đối với các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất trong năm 2022.

- Thực hiện việc giám sát Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong

quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính cũng như thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính Quý I, 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2022 của Công ty.

- Thường xuyên đánh giá các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp đến Ban lãnh đạo Công ty.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác đầu tư và sửa chữa lớn, tình hình quản lý vốn và tài sản theo thẩm quyền điều hành của Ban Giám đốc.

Đánh giá: Ban Giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty. Kết quả sản xuất kinh năm 2022 đạt và vượt mức các chỉ tiêu về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, tiền lương, đời sống người lao động đảm bảo, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước đầy đủ, kịp thời.

3.3. Hoạt động của Ban Kiểm soát đối với các Cổ đông.

- Giám sát việc HĐQT, Ban Giám đốc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

- Kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành của Ban Giám đốc, các phòng chức năng Công ty trong việc tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa rủi ro, đảm bảo SXKD của Công ty có hiệu quả, cổ tức của các cổ đông góp vốn thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra.

Kết quả: Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ đối với Cổ đông trong việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát hoạt động điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Ban Kiểm soát đã xây dựng kế hoạch kiểm soát các mặt hoạt động năm 2022 và đã trình Hội đồng quản trị, Ban giám đốc thông qua.

- Ban Kiểm soát đã xây dựng Bảng phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát để phù hợp với tình hình thực tế cũng như khả năng chuyên môn của các thành viên trong Ban kiểm soát.

- Tổ chức thẩm định báo cáo kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính các quý trong năm 2022, lập báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hằng quý trình Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và báo cáo Ban Kiểm soát nội bộ TKV theo chế độ báo cáo thường kỳ.

5. Hoạt động khác của BKS:

- Ban kiểm soát đã chủ động nắm bắt, trao đổi công việc đối với Lãnh đạo các đơn vị Phòng ban, Phân xưởng và các cán bộ quản lý về các nội dung như quản lý vật tư, quản lý công nợ, các khoản trích lập dự phòng, kiểm soát việc hàng hóa vay mượn chưa hoàn tất hóa đơn bán hàng.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Phạm Minh Tuấn	04/12/1964	Kỹ sư	Bổ nhiệm lại từ 30/5/2021
2	Bùi Xuân Hạnh	01/6/1964	Kỹ sư	Bổ nhiệm lại từ 01/5/2018
3	Lê Viết Sự	30/3/1967	Kỹ sư	Bổ nhiệm lại từ 01/02/2020
4	Tăng Bá Khang	01/4/1970	Kỹ sư	Bổ nhiệm lại từ 01/02/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phạm Thu Hương	06/6/1970	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm lại từ 01/6/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Năm 2022, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty tham dự "Hội các Tổ chức đăng ký chứng khoán tại VSD năm 2022": Phổ biến những nội dung thay đổi tại các quy chế hoạt động của VSD theo các văn bản pháp luật mới được ban hành; giới thiệu hệ thống cổng giao tiếp điện tử giữa VSD và Tổ chức phát hành; các nội dung liên quan đến quy định về công ty đại chúng.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Phụ lục 01 kèm theo.*

STT	Tên tổ chức /cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có giao dịch.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có giao dịch.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 kèm theo.*

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú

3. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: K*hông có giao dịch.*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	*Tỷ lệ*	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

Nơi nhận:
- Như Kính gửi;
- HĐQT (e-copy, b/c);
- BKS, BGĐ (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 5700495999 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY VINACOMIN
TP. CẨM PHẢ - T. QUẢNG NINH

Nguyễn Văn Tứ

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CP CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN

(kèm theo Báo số 165 /BC-VMC, ngày 18/01/2022 về cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	**Nguyễn Văn Tứ**		**Chủ tịch HĐQT**	310064004605	23/01/2018	Quảng Ninh	Tổ 14, khu 3, Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			
2	Nguyễn Thị Hòa			022171001924	07/03/2018	Quảng Ninh	Tổ 14, khu 3, Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			Vợ
3	Nguyễn Thùy Anh			022191003544	04/04/2019	Quảng Ninh	Lô16 Thư Chung 2, Đằng Lâm Quận Hải An-Hải Phòng			Con
4	Nguyễn Thùy Dung			022194011077	14/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 14, khu 3, Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			Con
5	**Phạm Minh Tuấn**		**TV HĐQT - GĐ Công ty**	022064003492	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			
6	Phạm Thị Quyên			022165003503	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			Vợ
7	Phạm Hoàng Huy			022090007874	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			Con
8	Phạm Huy Hoàng			022090007853	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			Con
9	Nguyễn Thị Ninh			100001954	05/03/2009	Quảng Ninh	Tổ 32A Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Mẹ
10	Phạm Thị Loan			038191004549	21/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			Con dâu
11	Phạm Quốc Thắng			100563109	21/04/2005	Quảng Ninh	Tổ 32A Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Anh trai
12	Đặng Thị Liên			101179016	13/05/2009	Quảng Ninh	Tổ 32A Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Chị dâu
13	Phạm Thị Ngọc Hương			100717144	31/12/2013	Quảng Ninh	Tổ 1, khu 2, Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Chị gái
14	Nguyễn Khắc Tiệp			100537976	14/09/2009	Quảng Ninh	Tổ 1, khu 2, Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Anh rể
15	Phạm Thị Minh Cẩm			100420150	14/09/2009	Quảng Ninh	Tổ 4, khu 2A, TP.Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Chị gái
16	Phạm Quốc Cường			100397057	28/07/2005	Quảng Ninh	Tổ 27,P.Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Em trai

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
17	Nguyễn Thị Thanh Hương			100449458	08/06/2009	Quảng Ninh	Tổ 27,P.Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Em dâu
18	Phạm Quốc Việt Trung			022069000813	17/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 11, khu 1, phường Hồng Gai, TP Hạ Long, Quảng Ninh.			Em trai
19	Cao Thị Thủy			100673597	28/03/2010	Quảng Ninh	Tổ 11, khu 1, phường Hồng Gai, TP Hạ Long, Quảng Ninh.			Em dâu
20	**Bùi Xuân Hạnh**		**TV HĐQT, Phó Giám đốc**	42064008221	10/05/2021	Quảng Ninh	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội			
21	Mạc Thị Nhung	041C075442		30168013940	10/05/2021	Hà Nội	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội			Vợ
22	Bùi Quốc Dũng			22091000073	10/04/2021	Hà Nội	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội			Con
23	Bùi Quốc Trung			2204000586	10/04/2019	Hà Nội	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội			Con
24	Bùi Hoàn Châu			35010697	20/09/1978	An Giang	Châu Phú, An Giang			Anh trai
25	Trần Kim Hà			351025149	29/05/2012	An Giang	Châu Phú, An Giang			Chị dâu
26	Bùi Hồng Chương			183065707	06/03/2009	Hà Tĩnh	Đức Thọ, Hà Tĩnh.			Anh trai
27	Nguyễn Thị Thắm			183128891	06/03/2009	Hà Tĩnh	Đức Thọ, Hà Tĩnh.			Chị dâu
28	Bùi Xuân Phúc			362141723	09/04/2003	Cần Thơ	Châu Thành A, Hậu Giang.			Anh trai
29	Nguyễn Hoài Thúy Hằng			363695888	28/07/2008	Hậu Giang	Châu Thành A, Hậu Giang.			Chị dâu
30	Bùi Xuân Thanh			24621087	27/09/2006	TP Hồ Chí Minh	Quận Tân Bình - Hồ Chí Minh.			Anh trai
31	Bùi Thị Ngọc Hồi			24621211	29/09/2006	TP Hồ Chí Minh	Quận Tân Bình - Hồ Chí Minh.			Chị dâu
32	Bùi Xuân Minh			362369339	26/11/2008	Cần Thơ	Thành phố Cần Thơ			Anh trai
33	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			361499884	18/04/2013	Cần Thơ	Thành phố Cần Thơ			Chị dâu
34	Bùi Thị Xuân Tân			101165342	11/05/2009	Quảng Ninh	Hạ Long, Quảng Ninh.			Em gái
35	Trần Bá Linh			100616939	04/12/2004	Quảng Ninh	Hạ Long, Quảng Ninh.			Em rể
36	**Lê Viết Sự**	**1168000840**	**TV HĐQT, Phó Giám đốc**	001067017077	14/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Hai Giếng, Phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
37	Dương Thị Thanh Thủy		Nhân viên	022170001417	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Hai Giếng, Phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Vợ
38	Dương Văn Bích			022073010772	25/06/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Hai Giếng, Phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Em vợ
39	Lê Việt Anh			22196001189	12/08/2021	Quảng Ninh	Thanh xuân - Hà Nội			Con gái
40	Trần Ngọc Thanh			001093014083	19/04/2017	Hà Nội	Thanh xuân - Hà Nội			Con rể
41	Lê Viết Toàn			0222020011158	8/8/2017	Quảng Ninh	Trường Đại học Hà Nội			Con trai
42	Lê Viết Thành			135187900	17/03/2001	Vĩnh Phúc	Xóm 4, Thôn Văn Quán, Văn Khê, Mê Linh,TP Hà Nội.			Anh trai
43	Hoàng Thị Hạnh			10985145	17/11/2011	Vĩnh Phúc	Xóm 4, Thôn Văn Quán, Văn Khê, Mê Linh,TP Hà Nội.			Chị dâu
44	Lê Viết Tâm			10426951	14/10/1978	Vĩnh Phúc	Xóm 4, Thôn Văn Quán, Văn Khê, Mê Linh,TP Hà Nội.			Anh trai
45	Lê Thị Lý			12658054	11/11/2003	Hà Nội	Tổ 7 thị trấn Đông Anh TP Hà Nội.			Chị gái
46	Lê Ngọc Tuấn			1051001951	25/05/2016	Hà Nội	Tổ 7 thị trấn Đông Anh TP Hà Nội.			Anh rể
47	Lê Thị Lịch			10986718	15/10/2009	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.			Chị gái
48	Nguyễn Phú Huân			13165422	10/03/2009	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.			Anh rể
49	Lê Thị Thiệp			125825151	01/09/2003	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.			Em gái
50	Nguyễn Đức Minh			111347086	11/04/2006	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.			Em rể
51	**Trần Tuấn Anh**		**TV HĐQT**	1072019821	08/05/2021	Hà Nội	Chung cư Royalcity, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Hà Nội			
52	Đỗ Thùy Chi			155187000002	08/05/2021	Hà Nội	Chung cư Royalcity, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Hà Nội			Vợ
53	Trần Lâm			1073007351	10/07/2021	Hà Nội	Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội			Em trai
54	Hoàng Thị Ngọc Ánh			1175022832	10/05/2021	Hà Nội	Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội			Em dâu
55	Trần Thị Bích Ngọc			1175016078	22/11/2021	Hà Nội	Dương Hà, Giá Lâm Hà Nội			Em gái
56	Nguyễn Bá Lương			36072000158	25/04/2021	Hà Nội	Dương Hà, Giá Lâm Hà Nội			Em rể
57	**Tăng Bá Khang**		**Phó Giám đốc**	30070001426	23/04/2021	Quảng Ninh				

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
58	Thái Thị Thoa			22176000997	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4 khu Cao Sơn 2 phường cẩm sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Vợ
59	Tăng Bá Khải			22200001850	13/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 4 khu Cao Sơn 2 phường cẩm sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Con
60	Tăng Đức Hà			22208010808	02/05/2022	Quảng Ninh	Tổ 4 khu Cao Sơn 2 phường cẩm sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh.			Con
61	Tăng Bá Tùng			30058000284	18/08/2022	Hải Dương	32/310 Điện Biên Phủ, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương			Anh trai
62	Nguyễn Thị Lý			30163021905	08/08/2022	Hải Dương	32/310 Điện Biên Phủ, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương			Chị dâu
63	Tăng Bá Huy			30059001350	20/08/2021	Quảng Ninh	Khu Cao sơn 2 phường Cẩm sơn, tp Cẩm Phả Quảng Ninh			Anh trai
64	Vũ Thị Nha			22160000409	12/08/2021	Quảng Ninh	Khu Cao sơn 2 phường Cẩm sơn, tp Cẩm Phả Quảng Ninh			Chị dâu
65	Tăng Thị Hùy			30161000146	30/03/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.			Chị gái
66	Nguyễn Phúc Toản			35007000582	29/04/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.			Anh rể
67	Tăng Bá Hoài			30064004742	30/01/2019	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.			Anh trai
68	Phạm Thị Thao			30165018644	09/05/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.			Chị dâu
69	Tăng Thị Hệ			30169007944	09/01/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.			Chị gái
70	Nguyễn Thế Thành			30070000218	09/01/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.			Anh rể
71	**Phạm Thu Hương**		**Kế toán trưởng**	100644630	26/08/2010	Quảng Ninh	Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			
72	Phạm Văn Trúc			100008840	28/08/2010	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Hai Giếng 1, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Bố
73	Vương Thị Thanh			100001584	11/04/2007	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Hai Giếng 1, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Mẹ
74	Lê Huy The			101100491	14/8/2010	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 4C, Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Bố chồng
75	Nguyễn Thị Nhi			034144000872	01/06/2017	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 4C, Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Mẹ chồng

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
76	Lê Hồng Vinh			100502104	31/05/2012	Quảng Ninh	Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Chồng
77	Lê Phạm Hồng Hiển			101246886	04/08/2014	Quảng Ninh	Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Con trai
78	Lê Thu Huyền						Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Con Gái
79	Phạm Hải Hà		Nhân viên	100636334	07/01/2009	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em gái
80	Phạm Ngọc Huy			100632163	16/08/2014	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Em rể
81	Lê Hồng Quang			022068002122	07/11/2018	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 4C, Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			Anh chồng
82	**Hoàng Mạnh Hùng**		**Trưởng ban Kiểm soát**	30065009155	14/08/2022	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.			
83	Phạm Thị Thanh Phương			22170003054	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.			Vợ
84	Hoàng Lê Minh			22095000204	30/03/2020	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.			Con trai
85	Hoàng Anh Thư			22198004273	24/09/2019	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.			Con gái
86	Hoàng Thị Hồng			30155004395	22/12/2021	Hải Dương	Hữu Lộc - Văn An - Chí Linh - Hải Dương			Chị gái
87	Hoàng Thị Hà			30157005134	13/02/2022	Quảng Ninh	Khu 1 - Cẩm Thành - Cẩm Phả - Quảng Ninh			Chị gái
88	Hoàng Văn Hòa			22054008890	11/08/2021	Quảng Ninh	Khu 1 - Cẩm Thành - Cẩm Phả - Quảng Ninh			Anh rể
89	Hoàng Văn Huy			30060019389	10/05/2021	TP Hồ Chí Minh	Phường Cầu Kho - Đường Trần Hưng Đạo - Quận I - TP Hồ Chí Minh			Anh trai
90	Lê Thị Phong			30166005340	10/05/2021	TP Hồ Chí Minh	Phường Cầu Kho - Đường Trần Hưng Đạo - Quận I - TP Hồ Chí Minh			Chị dâu
91	Hoàng Thị Hằng			30162014054	28/06/2021	Quảng Ninh	Tổ 2 - Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh			Chị gái
92	Phạm Khắc Hiếu			22061002513	01/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 2 - Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh			Anh rể

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
93	Hoàng Duy Hưng			30067002590	20/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 - Khu Trần Hưng Đạo - Cẩm Thạch - Cẩm Phả - Quảng Ninh.			Em trai
94	Nguyễn Thị Hồng			30170000089	27/07/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 - Khu Trần Hưng Đạo - Cẩm Thạch - Cẩm Phả - Quảng Ninh.			Em dâu
95	Hoàng Thị Thanh Huyền			30171024401	10/07/2021	TP Hồ Chí Minh	Phường Cầu Kho - Đường Trần Hưng Đạo - Quận I - TP Hồ Chí Minh.			Em gái
96	**Nguyễn Thị Thu Hiền**		**Thành viên BKS**	022171000811	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 7 khu phố Đập Nước 1 phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			
97	Nguyễn Thị Phương			034145000748	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4, khu phố Tân Lập 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Mẹ
98	Đoàn Thảo Ngọc			022195005081	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Con gái
99	Đoàn Ngọc Hà			022303000445	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Con gái
100	Nguyễn Thị Phượng			022170000918	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4, khu phố Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Chị gái
101	Nguyễn Thị Bích Thảo			022175002342	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 5, khu Nam Thạch A phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Em gái
102	Nguyễn Khánh Thiện			022080000880	17/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Em trai
103	Đoàn Trung Tín			022065000683	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4, khu phố Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Anh rể
104	Phan Văn Thụ			033075003064	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 5, khu Nam Thạch A phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Em rể
105	Trần Thị Huệ			022180000883	08/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Em dâu

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
106	**Chu Thị Việt Trung**		**Thành viên BKS**	022174007465	11/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			
107	Bùi Văn Thao			033067008255	11/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Chồng
108	Mai Thị Lan			040149000125	12/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Mẹ đẻ
109	Bùi Trà My			101249465	17/10/2012	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Con gái
110	Bùi Bảo Thy			22307008238	27/04/2022	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Con gái
111	Bùi Phúc An Hưng					Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh			Con trai
112	Chu Thị Việt Nga		Nhân viên	022172003306	12/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Chị gái
113	Chu Thị Mai Ngân			022184001418	10/07/2021	Hà Nội	A13D7 Khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.			Em gái
114	Nguyễn Hoàng Anh			022067008893	12/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Anh rể
115	Vũ Anh Tú			022083001275	10/07/2021	Hà Nội	A13D7 Khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.			Em rể
116	**Trần Tiến Thành**		**NQT - Thư ký, CB Công bố thông tin**	001086011139	16/10/202	Quảng Ninh	Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			
117	Trần Văn Hạnh			1057004211	30/09/2015	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội			Bố

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
118	Đỗ Thị Nga			110525513	10/06/2009	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội			Mẹ
119	Bùi Thị Thùy Linh			22189004146	29/05/2019	Quảng Ninh	Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Vợ
120	Trần Linh Nhi						Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Con gái
121	Trần Thành Nam						Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Con trai
122	Trần Thị Xuân			111919445	08/05/2010	Hà Nội	Thị trấn Tế Tiêu, xã Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội			Chị gái
123	Phạm Tiến Trung			001079007376	27/12/2021	Hà Nội	Thị trấn Tế Tiêu, xã Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội			Anh rể
124	Trần Thị Ngân			1191025219	21/07/2020	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội			Em gái
125	Phạm Quang Bình			001085051342	10/05/2021	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội			Em rể
126	Bùi Quốc Hùng		Phó Quản đốc	22064001568	07/05/2018	Quảng Ninh	Tổ 4, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Bố vợ
127	Bùi Thúy Miền			33165002059	15/08/2018	Quảng Ninh	Tổ 4, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Mẹ vợ
128	Bùi Quốc Việt Anh			22201001032	19/09/2016	Quảng Ninh	Tổ 4, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.			Em vợ
129	Nguyễn Anh Chung		TV HĐQT	17368662	07/04/2012	Hà Nội	Số nhà C7, chung cư Sông Đà 2, quận Hà Đông , Hà Nội	02/12/2022	Từ nhiệm	

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY VINACOMIN

Nguyễn Văn Tứ

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(kèm theo Báo số 165 /BC-VMC, ngày 18/01/2022 về cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022)

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	**Nguyễn Văn Tứ**		**Chủ tịch HĐQT**	310064004605	23/01/2018	Quảng Ninh	Tổ 14, khu 3, Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			
2	Nguyễn Thị Hòa			022171001924	07/03/2018	Quảng Ninh	Tổ 14, khu 3, Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			
3	Nguyễn Thùy Anh			022191003544	04/04/2019	Quảng Ninh	Lô16 Thư Chung 2, Đằng Lâm Quận Hải An-Hải Phòng			
4	Nguyễn Thùy Dung			022194011077	14/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 14, khu 3, Hồng Gai, Hạ Long, Quảng Ninh			
5	**Phạm Minh Tuấn**		**TV HĐQT - GĐ Công ty**	022064003492	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội	1.312	0,028	
6	Phạm Thị Quyên			022165003503	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			
7	Phạm Hoàng Huy			022090007874	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			
8	Phạm Huy Hoàng			022090007853	19/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội		-	
9	Nguyễn Thị Ninh			100001954	05/03/2009	Quảng Ninh	Tổ 32A Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.		-	
10	Phạm Thị Loan			038191004549	21/04/2021	Hà Nội	KĐT Mỗ Lao, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội			
11	Phạm Quốc Thắng			100563109	21/04/2005	Quảng Ninh	Tổ 32A Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.		-	
12	Đặng Thị Liên			101179016	13/05/2009	Quảng Ninh	Tổ 32A Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			
13	Phạm Thị Ngọc Hương			100717144	31/12/2013	Quảng Ninh	Tổ 1, khu 2, Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			
14	Nguyễn Khắc Tiệp			100537976	14/09/2009	Quảng Ninh	Tổ 1, khu 2, Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			
15	Phạm Thị Minh Cẩm			100420150	14/09/2009	Quảng Ninh	Tổ 4, khu 2A, TP.Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh.			

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
16	Phạm Quốc Cường			100397057	28/07/2005	Quảng Ninh	Tổ 27,P.Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			
17	Nguyễn Thị Thanh Hương			100449458	08/06/2009	Quảng Ninh	Tổ 27,P.Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh.			
18	Phạm Quốc Việt Trung			022069000813	17/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 11, khu 1, phường Hồng Gai, TP Hạ Long, Quảng Ninh.			
19	Cao Thị Thủy			100673597	28/03/2010	Quảng Ninh	Tổ 11, khu 1, phường Hồng Gai, TP Hạ Long, Quảng Ninh.		-	
20	**Bùi Xuân Hạnh**		**TV HĐQT, Phó Giám đốc**	42064008221	10/05/2021	Quảng Ninh	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội	14.107	0,300	
21	Mạc Thị Nhung	041C075442		30168013940	10/05/2021	Hà Nội	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội	28.920	0,616	
22	Bùi Quốc Dũng			22091000073	10/04/2021	Hà Nội	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội	25.225	0,537	
23	Bùi Quốc Trung			2204000586	10/04/2019	Hà Nội	Số 20B2 - Tổ 16 - Phúc Đồng - Long Biên - Hà Nội			
24	Bùi Hoàn Châu			35010697	20/09/1978	An Giang	Châu Phú, An Giang			
25	Trần Kim Hà			351025149	29/05/2012	An Giang	Châu Phú, An Giang			
26	Bùi Hồng Chương			183065707	06/03/2009	Hà Tĩnh	Đức Thọ, Hà Tĩnh.			
27	Nguyễn Thị Thắm			183128891	06/03/2009	Hà Tĩnh	Đức Thọ, Hà Tĩnh.			
28	Bùi Xuân Phúc			362141723	09/04/2003	Cần Thơ	Châu Thành A, Hậu Giang.			
29	Nguyễn Hoài Thúy Hằng			363695888	28/07/2008	Hậu Giang	Châu Thành A, Hậu Giang.			
30	Bùi Xuân Thanh			24621087	27/09/2006	TP Hồ Chí Minh	Quận Tân Bình - Hồ Chí Minh.			
31	Bùi Thị Ngọc Hồi			24621211	29/09/2006	TP Hồ Chí Minh	Quận Tân Bình - Hồ Chí Minh.			
32	Bùi Xuân Minh			362369339	26/11/2008	Cần Thơ	Thành phố Cần Thơ			
33	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			361499884	18/04/2013	Cần Thơ	Thành phố Cần Thơ			
34	Bùi Thị Xuân Tân			101165342	11/05/2009	Quảng Ninh	Hạ Long, Quảng Ninh.		-	
35	Trần Bá Linh			100616939	04/12/2004	Quảng Ninh	Hạ Long, Quảng Ninh.		-	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
36	**Lê Viết Sự**	**1168000840**	**TV HĐQT, Phó Giám đốc**	001067017077	14/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Hai Giếng, Phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.	12.755	0,272	
37	Dương Thị Thanh Thủy		Nhân viên	022170001417	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Hai Giếng, Phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.	1.457	0,031	
38	Dương Văn Bích			022073010772	25/06/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Hai Giếng, Phường Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh.	15.014	0,320	
39	Lê Việt Anh			22196001189	12/08/2021	Quảng Ninh	Thanh xuân - Hà Nội			
40	Trần Ngọc Thanh			001093014083	19/04/2017	Hà Nội	Thanh xuân - Hà Nội			
41	Lê Viết Toàn			0222020011158	8/8/2017	Quảng Ninh	Trường Đại học Hà Nội			
42	Lê Viết Thành			135187900	17/03/2001	Vĩnh Phúc	Xóm 4, Thôn Văn Quán, Văn Khê, Mê Linh,TP Hà Nội.		-	
43	Hoàng Thị Hạnh			10985145	17/11/2011	Vĩnh Phúc	Xóm 4, Thôn Văn Quán, Văn Khê, Mê Linh,TP Hà Nội.		-	
44	Lê Viết Tâm			10426951	14/10/1978	Vĩnh Phúc	Xóm 4, Thôn Văn Quán, Văn Khê, Mê Linh,TP Hà Nội.		-	
45	Lê Thị Lý			12658054	11/11/2003	Hà Nội	Tổ 7 thị trấn Đông Anh TP Hà Nội.		-	
46	Lê Ngọc Tuấn			1051001951	25/05/2016	Hà Nội	Tổ 7 thị trấn Đông Anh TP Hà Nội.		-	
47	Lê Thị Lịch			10986718	15/10/2009	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.		-	
48	Nguyễn Phú Huân			13165422	10/03/2009	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.		-	
49	Lê Thị Thiệp			125825151	01/09/2003	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.		-	
50	Nguyễn Đức Minh			111347086	11/04/2006	Hà Nội	Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng TP Hà Nội.		-	
51	**Trần Tuấn Anh**		**TV HĐQT**	1072019821	08/05/2021	Hà Nội	Chung cư Royalcity, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Hà Nội		-	
52	Đỗ Thùy Chi			155187000002	08/05/2021	Hà Nội	Chung cư Royalcity, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Hà Nội			
53	Trần Lâm			1073007351	10/07/2021	Hà Nội	Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội			

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
54	Hoàng Thị Ngọc Ánh			1175022832	10/05/2021	Hà Nội	Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội			
55	Trần Thị Bích Ngọc			1175016078	22/11/2021	Hà Nội	Dương Hà, Giá Lâm Hà Nội			
56	Nguyễn Bá Lương			36072000158	25/04/2021	Hà Nội	Dương Hà, Giá Lâm Hà Nội			
57	**Tăng Bá Khang**		**Phó Giám đốc**	30070001426	23/04/2021	Quảng Ninh				
58	Thái Thị Thoa			22176000997	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4 khu Cao Sơn 2 phường cẩm sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh.		-	
59	Tăng Bá Khải			22200001850	13/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 4 khu Cao Sơn 2 phường cẩm sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh.		-	
60	Tăng Đức Hà			22208010808	02/05/2022	Quảng Ninh	Tổ 4 khu Cao Sơn 2 phường cẩm sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh.		-	
61	Tăng Bá Tùng			30058000284	18/08/2022	Hải Dương	32/310 Điện Biên Phủ, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương		-	
62	Nguyễn Thị Lý			30163021905	08/08/2022	Hải Dương	32/310 Điện Biên Phủ, tp Hải Dương, tỉnh Hải Dương		-	
63	Tăng Bá Huy			30059001350	20/08/2021	Quảng Ninh	Khu Cao sơn 2 phường Cẩm sơn, tp Cẩm Phả Quảng Ninh		-	
64	Vũ Thị Nha			22160000409	12/08/2021	Quảng Ninh	Khu Cao sơn 2 phường Cẩm sơn, tp Cẩm Phả Quảng Ninh		-	
65	Tăng Thị Hùy			30161000146	30/03/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.		-	
66	Nguyễn Phúc Toản			35007000582	29/04/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.		-	
67	Tăng Bá Hoài			30064004742	30/01/2019	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.		-	
68	Phạm Thị Thao			30165018644	09/05/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.		-	
69	Tăng Thị Hệ			30169007944	09/01/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.		-	
70	Nguyễn Thế Thành			30070000218	09/01/2021	Hải Dương	Xã Thanh Lang, huyện Thanh Hà,tỉnh Hải Dương.		-	
71	**Phạm Thu Hương**		**Kế toán trưởng**	100644630	26/08/2010	Quảng Ninh	Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh	22.594	0,481	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
72	Phạm Văn Trúc			100008840	28/08/2010	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Hai Giếng 1, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh		-	
73	Vương Thị Thanh			100001584	11/04/2007	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Hai Giếng 1, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh		-	
74	Lê Huy The			101100491	14/8/2010	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 4C, Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			
75	Nguyễn Thị Nhi			034144000872	01/06/2017	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 4C, Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			
76	Lê Hồng Vinh			100502104	31/05/2012	Quảng Ninh	Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh		-	
77	Lê Phạm Hồng Hiển			101246886	04/08/2014	Quảng Ninh	Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh		-	
78	Lê Thu Huyền						Tổ 1 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh			
79	Phạm Hải Hà		Nhân viên	100636334	07/01/2009	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh	437	0,009	
80	Phạm Ngọc Huy			100632163	16/08/2014	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu Tân Lập 5, Cẩm Thủy, Cẩm Phả, Quảng Ninh	25.115	0,535	
81	Lê Hồng Quang			022068002122	07/11/2018	Quảng Ninh	Tổ 3 Khu 4C, Cẩm Trung, Cẩm Phả, Quảng Ninh			
82	**Hoàng Mạnh Hùng**		**Trưởng ban Kiểm soát**	30065009155	14/08/2022	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.		-	
83	Phạm Thị Thanh Phương			22170003054	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.		-	
84	Hoàng Lê Minh			22095000204	30/03/2020	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.		-	
85	Hoàng Anh Thư			22198004273	24/09/2019	Quảng Ninh	Tổ 5 - Khu Sơn Thạch - P. Cẩm Thạch - TP Cẩm Phả.		-	
86	Hoàng Thị Hồng			30155004395	22/12/2021	Hải Dương	Hữu Lộc - Văn An - Chí Linh - Hải Dương		-	
87	Hoàng Thị Hà			30157005134	13/02/2022	Quảng Ninh	Khu 1 - Cẩm Thành - Cẩm Phả - Quảng Ninh		-	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
88	Hoàng Văn Hòa			22054008890	11/08/2021	Quảng Ninh	Khu 1 - Cẩm Thành - Cẩm Phả - Quảng Ninh		-	
89	Hoàng Văn Huy			30060019389	10/05/2021	TP Hồ Chí Minh	Phường Cầu Kho - Đường Trần Hưng Đạo - Quận I - TP Hồ Chí Minh		-	
90	Lê Thị Phong			30166005340	10/05/2021	TP Hồ Chí Minh	Phường Cầu Kho - Đường Trần Hưng Đạo - Quận I - TP Hồ Chí Minh		-	
91	Hoàng Thị Hằng			30162014054	28/06/2021	Quảng Ninh	Tổ 2 - Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh		-	
92	Phạm Khắc Hiếu			22061002513	01/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 2 - Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh		-	
93	Hoàng Duy Hưng			30067002590	20/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 - Khu Trần Hưng Đạo - Cẩm Thạch - Cẩm Phả - Quảng Ninh.		-	
94	Nguyễn Thị Hồng			30170000089	27/07/2021	Quảng Ninh	Tổ 3 - Khu Trần Hưng Đạo - Cẩm Thạch - Cẩm Phả - Quảng Ninh.		-	
95	Hoàng Thị Thanh Huyền			30171024401	10/07/2021	TP Hồ Chí Minh	Phường Cầu Kho - Đường Trần Hưng Đạo - Quận I - TP Hồ Chí Minh.		-	
96	**Nguyễn Thị Thu Hiền**		**Thành viên BKS**	022171000811	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 7 khu phố Đập Nước 1 phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	874	0,019	
97	Nguyễn Thị Phương			034145000748	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4, khu phố Tân Lập 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
98	Đoàn Thảo Ngọc			022195005081	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
99	Đoàn Ngọc Hà			022303000445	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
100	Nguyễn Thị Phượng			022170000918	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4, khu phố Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	1.093	0,023	
101	Nguyễn Thị Bích Thảo			022175002342	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 5, khu Nam Thạch A phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
102	Nguyễn Khánh Thiện			022080000880	17/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
103	Đoàn Trung Tín			022065000683	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 4, khu phố Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	1.603	0,034	
104	Phan Văn Thụ			033075003064	25/04/2021	Quảng Ninh	Tổ 5, khu Nam Thạch A phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
105	Trần Thị Huệ			022180000883	08/05/2021	Quảng Ninh	Tổ 7, khu phố Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
106	**Chu Thị Việt Trung**		**Thành viên BKS**	022174007465	11/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	874	0,019	
107	Bùi Văn Thao			033067008255	11/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
108	Mai Thị Lan			040149000125	12/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
109	Bùi Trà My			101249465	17/10/2012	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
110	Bùi Bảo Thy			22307008238	27/04/2022	Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
111	Bùi Phúc An Hưng					Quảng Ninh	Tổ 6 Khu Đập nước I, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh		-	
112	Chu Thị Việt Nga		Nhân viên	022172003306	12/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.	1.093	0,023	

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
113	Chu Thị Mai Ngân			022184001418	10/07/2021	Hà Nội	A13D7 Khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.		-	
114	Nguyễn Hoàng Anh			022067008893	12/08/2021	Quảng Ninh	Tổ 6, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.		-	
115	Vũ Anh Tú			022083001275	10/07/2021	Hà Nội	A13D7 Khu đô thị mới Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.		-	
116	**Trần Tiến Thành**		**NQT - Thư ký, CB Công bố thông tin**	001086011139	16/10/202	Quảng Ninh	Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.		-	
117	Trần Văn Hạnh			1057004211	30/09/2015	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội		-	
118	Đỗ Thị Nga			110525513	10/06/2009	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội		-	
119	Bùi Thị Thùy Linh			22189004146	29/05/2019	Quảng Ninh	Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.		-	
120	Trần Linh Nhi						Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.		-	
121	Trần Thành Nam						Tổ 3, khu Đập Nước 2, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.		-	
122	Trần Thị Xuân			111919445	08/05/2010	Hà Nội	Thị trấn Tế Tiêu, xã Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội		-	
123	Phạm Tiến Trung			001079007376	27/12/2021	Hà Nội	Thị trấn Tế Tiêu, xã Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội			
124	Trần Thị Ngân			1191025219	21/07/2020	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội		-	
125	Phạm Quang Bình			001085051342	10/05/2021	Hà Nội	Thôn Triều Khúc, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội			

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (Nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp				
126	Bùi Quốc Hùng		Phó Quản đốc	22064001568	07/05/2018	Quảng Ninh	Tổ 4, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.	1.822	0,039	
127	Bùi Thúy Miền			33165002059	15/08/2018	Quảng Ninh	Tổ 4, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.	1.749	0,037	
128	Bùi Quốc Việt Anh			22201001032	19/09/2016	Quảng Ninh	Tổ 4, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.		-	
129	Nguyễn Anh Chung		TV HĐQT	17368662	07/04/2012	Hà Nội	Số nhà C7, chung cư Sông Đà 2, quận Hà Đông , Hà Nội			

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO MÁY VINACOMIN

Nguyễn Văn Tứ